



22/10/21

DAILY MORNING

VN-Index điều chỉnh về ngưỡng 1380



	22/10	% Sáng 22/10	21/10	% Ngày 21/10	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,384.77	-0.65%	-0.51%	3.35%
S&P 500			4,549.78	0.30%	2.51%	4.49%
S&P500 Futures	4,535.25	-0.14%	4,541.75	0.30%	1.63%	3.45%
Shanghai			3,594.78	0.22%	1.03%	-2.93%
Euro Stoxx			4,155.73	-0.39%	0.16%	1.42%



Nguồn: Bloomberg, BSC

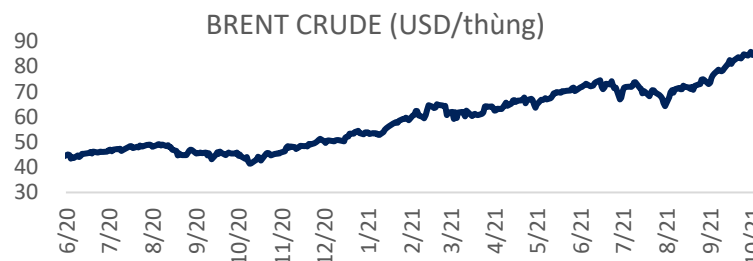
Tin vĩ mô	PTKT
- WHO cảnh báo đại dịch Covid-19 sẽ kéo dài sang năm 2022 do các nước nghèo không được cung cấp đủ vaccine. - Fed nghiêm cấm giao dịch cổ phiếu, hạn chế các hoạt động đầu tư đối với các quan chức hàng đầu của NHTW. - Bộ Lao động Mỹ cho biết số người lần đầu nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp đã giảm xuống mức thấp nhất trong đại dịch là 290,000 người trong tuần trước, thấp hơn dự báo 300,000 đến từ các chuyên gia.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4500
	Hỗ trợ 4000
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3300
	Điểm PTKT TRUNG LẬP



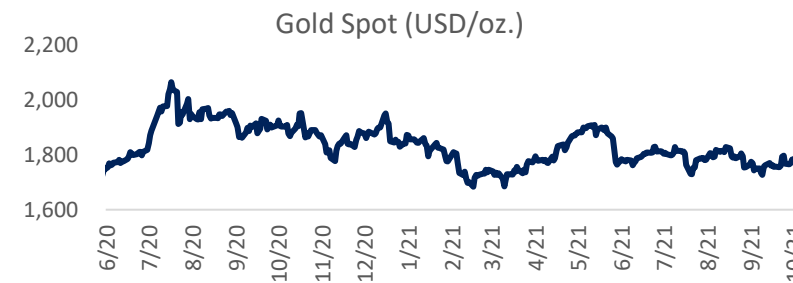
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	22/10	% Sáng 22/10	21/10	% 21/10	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	82.58	0.10%	82.50	-1.10%	1.04%	14.87%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	84.72	0.13%	84.61	-1.41%	-0.16%	12.38%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	247.14	-0.35%	248.01	-1.13%	-0.60%	18.61%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,785.94	0.17%	1782.90	0.05%	1.04%	1.01%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.19	0.14%	24.16	-0.56%	3.78%	6.58%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,235.50	0.16%	1233.50	0.00%	0.75%	-4.35%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	745.50	0.57%	741.25	0.00%	1.57%	5.63%		AFX
MILK	USD/cwt.			19.64	-1.36%	1.87%	15.67%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	230.90	-3.19%	238.50	2.14%	1.94%	17.21%	SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			18.94	-0.16%	-3.32%	-4.10%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			203.30	-1.09%	-2.84%	10.88%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			9831.50	-3.48%	-1.53%	9.54%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,966.00	-5.28%	5243.00	-3.07%	-9.51%	-12.72%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2910.50	-5.18%	-6.62%	2.27%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	673.00	-3.86%	700.00	-1.75%	-7.49%	-6.72%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			160.50	-16.84%	-31.48%	-5.03%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC



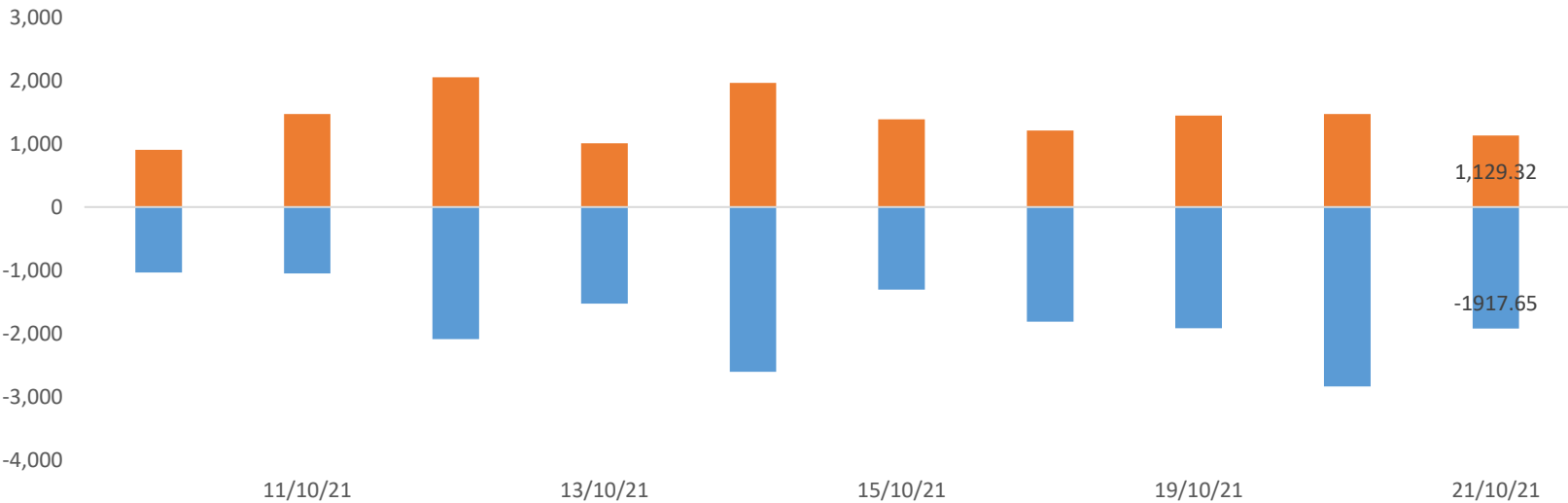
Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	554.6	19.7	-	-0.7%		0.0	-2.0	-2.9	6.8 Các ETFs E1, Diamond, Finlead, SSVN30 tăng quy mô. Các ETFs khác có trạng thái cân bằng và giữ nguyên quy mô. 33.4 Khối ngoại mua ròng tại nhiều thị trường khu vực. -73.9 Họ bán ròng tại thị trường Indian, Korea và Vietnam. -41.1
FTSE	393.2	45.2	-	-1.7%		0.0	0.0	-19.4	
iShare	518.9	0.0	-	0.0%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	462.8	1.1	4.0	1.9%		4.4	12.5	-7.9	
FUEVFN30	553.3	1.2	1.0	1.7%		1.2	0.0	-33.0	
FUBON FTSE	474.2	0.6	-	0.0%		0.0	-0.9	-13.9	
FUESSVFL	121.5	0.9	3.2	1.3%		2.8	5.2	7.5	
FUESSVN30	4.9	0.8	0.1	1.0%		0.1	0.2	0.3	
FUEMAVN30	33.5	0.8	0.0	0.0%		0.0	0.9	5.9	
VN100	5.7	0.8	(0.0)	0.5%		0.0	0.0	0.5	
KIM	190.2	19.4	-	-0.4%		0.0	0.0	0.0	7.5
PREMIA	30.3	13.3	-	-0.8%		0.0	0.0	0.5	0.5

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-38.28	-153.97	-251.14
ASEAN4*	91.11	416.70	526.80
Ấn Độ	-222.39	-215.92	281.30
Đài Loan	168.07	463.22	-2288.73
Hàn Quốc	-71.55	-208.99	-2314.77
Nhật Bản		8,404.83	14424.20
Trung Quốc			-362.74

Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia

Credit Default Swap	MoM %
Việt Nam	3.88
Thái Lan	-3.82
Singapore	3.88
Phillippines	20.14
Malaysia	16.32



Nguồn: Fiinpro, BSC

Hỗ trợ vững tại ngưỡng 1380 điểm

Tin vĩ mô

- Sau 2 tháng, Việt Nam đã vượt Thụy Điển, Italy, đứng thứ 30 trong danh sách các nước có giá trị nắm giữ trái phiếu Chính phủ Mỹ lớn nhất tháng 8/2021.
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã ký Quyết định 32/2021/QĐ-TTg về hạn mức trả tiền bảo hiểm. Theo đó, số tiền tối đa tổ chức bảo hiểm tiền gửi trả cho tất cả các khoản tiền gửi được bảo hiểm theo quy định của Luật Bảo hiểm tiền gửi (gồm cả gốc và lãi) của một người tại một tổ chức tham gia bảo hiểm tiền gửi khi phát sinh nghĩa vụ trả tiền bảo hiểm là 125 triệu đồng. Như vậy hạn mức bảo hiểm tiền gửi đã tăng thêm 50 triệu đồng so với quy định hiện hành.
- Từ nay đến hết tháng 11, các hãng hàng không chỉ tiếp nhận vận chuyển hành khách có nhu cầu đi lại phục vụ quá trình phục hồi kinh tế như hoạt động công vụ, lực lượng phòng chống dịch Covid-19, các chuyên gia, nhà quản lý, doanh nhân và người dân có nhu cầu. Bên cạnh đó, giãn cách ghế trên chuyến bay đã được dỡ bỏ, tần suất khai thác các chuyến bay đang dần được tăng lên.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Hồi phục
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1400
Hỗ trợ	1330



Nguồn: Trading view, BSC

BSC i-Bond

BSC
Fortune

BSC
Invest

BSC
iBROKER

VG T 21.3 CTCP VINATEX	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	23
	Hồi phục	Hỗ trợ	20.5
		MACD	↑
		RSI	↑
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
Khả quan	Giá mục tiêu		24.5
	Upside		17%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 13385.58 tỷ đồng , tăng trưởng -25.12 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 613.72 tỷ đồng , tăng trưởng 4 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 7.24 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 7.59 %.	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 3.26 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 3.37 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 7.5 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 8.86 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 9.66 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 8.84 % .
---	---

BMP 55.5 CTCP Nhựa Bình Minh	Xu hướng hiện tại	Kháng cự	58
	Hồi phục	Hỗ trợ	52.8
		MACD	↑
		RSI	↑
	Bsc Khuyến nghị kỹ thuật	Moving Avg	↑
Tích cực	Giá mục tiêu		62
	Upside		13%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 4819.17 tỷ đồng , tăng trưởng 8.89 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 503.83 tỷ đồng , tăng trưởng 16.08 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 9.58 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -11.68 %.	Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 17.27 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 15.41 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 20.3 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 17.84 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 25.06 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 23.03 % .
--	---

- CSM: Quý III ghi nhận doanh thu thuần 1.012 tỷ đồng, giảm 21%. Sau khi trừ chi phí, CSM báo lỗ 28 tỷ đồng, quý đầu tiên lỗ kể từ khi công bố BCTC quý. Lũy kế 9 tháng, doanh thu tương đương cùng kỳ năm trước đạt 3.484 tỷ đồng; lãi sau thuế 7,4 tỷ đồng, giảm 88%.
- VSC: Thay đổi ngày đăng ký cuối cùng chào bán hơn 55 triệu cổ phiếu giá 10.000 đồng/cp cho cổ đông hiện hữu từ 26/10 sang 9/11. Thời gian chuyển nhượng quyền mua từ 16/11 đến 8/12. Thời gian đăng ký mua và nộp tiền từ 16/11 đến 15/12. Với tỷ lệ thực hiện quyền mua là 1:1, vốn điều lệ dự kiến gấp đôi từ 551,2 tỷ lên 1.102,4 tỷ đồng. Theo bản cáo bạch phát hành cổ phiếu hơn 551 tỷ đồng huy động dự kiến dùng để bổ sung vốn lưu động và mua 8,9 triệu cổ phiếu Cảng Vinalines – Đình Vũ.
- DGW: Đã thông qua việc hủy phương án phát hành 500.000 cổ phiếu ESOP với giá 40.000 đồng/cổ phiếu.
- PVB: Ngày 29/10 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 01/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/11/2021.
- PTD: Ngày 09/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 10/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 24/11/2021.
- MBG: Công bố báo cáo tài chính quý III với doanh thu đạt 229 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế đạt 19,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 15,5 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm, MBG đạt 553 tỷ đồng doanh thu, 35,5 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế và 28,3 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.
- IJC: Công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2021 với doanh thu thuần đạt 363 tỷ đồng, tăng 22%; lợi nhuận sau thuế gần 83 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm ngoái.
- VCI: VCSC - Lũy kế 9 tháng đầu năm 2021, VCI ghi nhận doanh thu thuần đạt 2.584 tỷ đồng, tăng 141% và lợi nhuận trước thuế đạt 1.267 tỷ đồng, tăng 145% so với cùng kỳ năm 2020.
- IMP: Trong quý III/2021, doanh thu thuần của Công ty giảm 12% so với cùng kỳ xuống 256 tỷ đồng. Sau khi trừ chi phí lợi nhuận sau thuế của IMP giảm 38,5% về mức 31,3 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng năm 2021, doanh thu thuần của Imexpharm giảm nhẹ xuống 870 tỷ đồng và lãi sau thuế đạt 122,5 tỷ đồng, giảm gần 14% so với 9 tháng năm 2020.
- NT2: Trong quý III, doanh thu thuần của Nhơn Trạch 2 tăng 8% lên 1.249,6 tỷ đồng. Sau khi trừ chi phí, Nhơn Trạch 2 báo lãi 273,2 tỷ đồng trong quý III/2021, trong khi cùng kỳ lỗ 5,9 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng năm 2021, NT2 đạt 4.515 tỷ đồng doanh thu thuần và 412,6 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt giảm 5% và 2% so với 9 tháng năm 2020.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)